

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 08/2024/HS-PT

Ngày 25-01-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiềm;

Các Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến;

Bà Lương Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tổng Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2023/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Anh T (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 13/4/1984 tại xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T (đã chết năm 2022) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Đinh Thị H và 02 con (lớn nhất 09 tuổi, bé nhất 04 tuổi); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/5/2023 đến nay, có mặt.

2. Lành Mạnh D (tên gọi khác: Không); sinh ngày 06/01/1986 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn V (tên gọi khác Lành Viết V, đã chết năm 2023) và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Đỗ Thị Thu H và 01 con (sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/5/2023 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T: Bà Chu Thị Nguyễn P, Luật sư Văn phòng Luật sư N, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.*

Ngoài ra còn có 02 bị cáo; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2019, Vũ Thùy L quen một người đàn ông Trung Quốc (không cho biết họ tên, năm sinh, địa chỉ) khoảng 45 tuổi tại khu vực cửa khẩu T sau đó cả hai kết bạn với nhau qua mạng Wechat và thi thoảng có liên lạc với nhau. Đầu tháng 5-2023, người đàn ông này nhắn tin đặt vấn đề thuê Vũ Thùy L đón khách tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đưa vào trong khu vực biên giới thuộc xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn sẽ có người đón, đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc tiền công là 2.000.000 đồng/01 người, Vũ Thùy L đồng ý và được người này gửi cho số điện thoại của người đón khách xuất cảnh trái phép tại xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (số 08665025xx). Vũ Thùy L trao đổi lại với Đường Minh M và bảo Đường Minh M tìm thêm người để cùng đi chở được Đường Minh M đồng ý. Vũ Thùy L đưa cho Đường Minh M 500.000 đồng bảo Đường Minh M đi vào trong xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xem đường và liên hệ với người đón khách để biết địa điểm giao. Sau đó Đường Minh M nói cho Nguyễn Anh T và Lành Mạnh D biết việc có khách cần đưa từ thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vào xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, khi nào có khách sẽ gọi đi đón được Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D đồng ý.

Ngày 14-5-2023, Đường Minh M thuê Nguyễn Anh T cùng Đường Minh M đi vào xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xem đường trước, Đường Minh M bảo Nguyễn Anh T khi nào có khách sẽ chở đi theo đường này. Nguyễn Anh T lái xe máy chở Đường Minh M đi vào trong xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn được Đường Minh M đưa cho 500.000 đồng tiền mua xăng. Ngày 18-5-2023, Vũ Thùy L được người đàn ông Trung Quốc cho biết ngày 20-5-2023 có 02 khách cần đón tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Do ngày 20-5-2023, Vũ Thùy L và Đường Minh M có lịch đi tỉnh Hải Dương tìm mua xe ô tô nên Vũ Thùy L bảo Đường Minh M tìm người đi chở khách thay. Đường Minh M cho Vũ Thùy L biết sẽ gọi Nguyễn Anh T và Lành Mạnh D đi chở khách. Vũ Thùy L đồng ý và thống nhất với Đường Minh M tiền công trả cho Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D là 500.000 đồng/01 khách, số tiền còn lại cả hai cùng hưởng.

Khoảng 11 giờ ngày 20-5-2023, Vũ Thùy L và Đường Minh M đang ở phòng trọ của Vũ Thùy L tại thôn B, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì người đàn ông Trung Quốc cho Vũ Thùy L biết 02 khách (Cao Thị H, Lê Thị Ngọc L) đã đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn và gửi cho Vũ Thùy L số điện thoại của Cao Thị H là 03384014xx, sau đó Vũ Thùy L sử dụng số điện thoại

03591830xx gọi điện thoại cho Cao Thị H thì được biết hai khách này đang ở nhà nghỉ “T” thuộc đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vũ Thùy L bảo Đường Minh M gọi xe taxi đến đón khách đưa về phòng trọ của Vũ Thùy L, đồng thời gọi Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D chiều đến phòng trọ đón khách đưa vào xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Đường Minh M thuê xe taxi sau đó đón Vũ Thùy L đi Hải Dương, trên đường đi Vũ Thùy L lấy số điện thoại của Nguyễn Anh T (số 09752389xx) và Lành Mạnh D (số 03369629xx) gửi cho người đàn ông đón khách tại xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn sử dụng số điện thoại 08665025xx và cho biết đây là số điện thoại của hai người chở khách. Đến 17 giờ cùng ngày, Vũ Thùy L sử dụng điện thoại của Đường Minh M (số 09770106xx) gọi cho Nguyễn Anh T bảo Nguyễn Anh T đến phòng trọ của Vũ Thùy L đón 02 khách đưa vào xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giao cho người đón. Nguyễn Anh T gọi điện thoại bảo Lành Mạnh D cùng đi chở khách, Nguyễn Anh T đi xe mô tô biển kiểm soát 12K8 – 26xx, Lành Mạnh D đi xe mô tô biển kiểm soát 12P1 – 114xx đến phòng trọ của Vũ Thùy L tại thôn B, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đón được Cao Thị H và Lê Thị Ngọc L rồi chở đi vào xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, người đàn ông Trung Quốc nhắn tin qua Wechat cho Vũ Thùy L biết còn 01 khách có nhu cầu xuất cảnh trái phép (Nguyễn Văn A, sinh năm 1988, trú tại: xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng) hiện đang ở Bến xe phía B tỉnh Lạng Sơn, bảo Vũ Thùy L đón, đưa vào xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xuất cảnh trái phép và gửi cho Vũ Thùy L số điện thoại của Nguyễn Văn A là 03774793xx. Vũ Thùy L điện thoại cho Nguyễn Anh T biết còn 01 khách đang ở Bến xe phía B, Vũ Thùy L gửi cho Nguyễn Anh T số điện thoại của Nguyễn Văn An và bảo Nguyễn Anh T quay lại đón. Nguyễn Anh T nói lại cho Lành Mạnh D biết và cả hai đưa Lê Thị Ngọc L, Cao Thị H đến gần cây xăng xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đợi. Nguyễn Anh T một mình quay lại, liên lạc và đón được Nguyễn Văn A rồi đưa đến chỗ Lành Mạnh D đang đợi tại cây xăng xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây, Nguyễn Anh T bảo Lành Mạnh D chở Nguyễn Văn A đi trước, còn Nguyễn Anh T chở Lê Thị Ngọc L và Cao Thị H đi sau. Khoảng 18 giờ 30 phút, khi Nguyễn Anh T chở Lê Thị Ngọc L, Cao Thị H đến chốt kiểm soát người, phương tiện ra vào khu vực biên giới thuộc thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì lực lượng chức năng làm nhiệm vụ kiểm tra, bắt giữ.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi Lành Mạnh D chở Nguyễn Văn A đến cổng chào xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì nhận được cuộc gọi của một người đàn ông sử dụng số 08665025xx hướng dẫn Lành Mạnh D đi qua khỏi đường bê tông thì người này sẽ đón. Lành Mạnh D đi tiếp khoảng 10 phút và liên lạc với số điện thoại trên thì được một người đàn ông đón, người này bảo Lành Mạnh D cho Nguyễn Văn A xuống xe và dẫn đường đưa Nguyễn Văn A đi lên đồi. Lành Mạnh D về nhà và thông báo cho Đường Minh M biết đã giao khách xong, khoảng 20 giờ 45 phút, Vũ Thùy L hỏi Lành Mạnh D số tài khoản ngân hàng, sau đó Lành Mạnh D được Vũ Thùy L chuyển cho 500.000 đồng tiền công qua tài khoản ngân hàng Viettinbank.

Đối với Nguyễn Văn A, sau khi được người đàn ông sử dụng số điện thoại 08665025xx đón, người này đưa Nguyễn Văn A đến hàng rào biên giới đợi để người phía Trung Quốc lên đón, Nguyễn Văn A và người đàn ông này ở trên đồi đợi nhưng không thấy người bên Trung Quốc đến đón. Sáng ngày 21-5-2023, Nguyễn Văn A được người đàn ông này cho biết đi tìm đồ ăn nhưng sau đó không thấy quay lại, khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn A quay về theo đường cũ và gặp Tổ công tác của Đồn Biên phòng B, Nguyễn Văn A đã trình bày toàn bộ sự việc cho cán bộ Biên phòng và được đưa về trụ sở để lập biên bản.

Đối với Vũ Thùy L, sau khi biết Nguyễn Anh T, Đường Minh M, Lành Mạnh D bị bắt, Vũ Thùy L đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 03-8-2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Vũ Thùy L về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2023/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép.

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T mức án 20 (hai mươi) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20-5-2023.

Xử phạt bị cáo Lành Mạnh D mức án 17 (mười bảy) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21-5-2023.

Ngoài ra bản án còn tuyên bị cáo Vũ Thùy L mức án 03 năm 6 tháng tù, bị cáo Đường Minh M 03 năm tù; tuyên về việc xử lý vật chứng, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng tại cấp sơ thẩm; mức hình phạt là thỏa đáng. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ mới. Gia đình bị cáo Lành Mạnh D nộp 01 biên lai thu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; đơn xin trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; bản sao trích lục khai tử mang tên Lành Văn V; bản sao giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc

hóa học mang tên Lành Viêt V; bản sao thẻ hội viên nạn nhân bị chất độc da cam; 01 bản sao giấy công nhận cháu Lành Nhật B được công nhận danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ cấp thành phố; 01 bản sao giấy khen cháu Lành Nhật B đạt danh hiệu học sinh xuất sắc năm học 2022-2023. Gia đình bị cáo Nguyễn Anh T nộp 01 biên lai thu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bản sao quyết định của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn về việc cho quân nhân xuất ngũ mang tên Nguyễn Anh T; đơn xin trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; bản sao giấy chứng nhận mang tên Nguyễn Anh T của Trường quân sự quân khu 1 về việc tốt nghiệp đào tạo bộ binh; hồ sơ bệnh án và giấy ra viện của bà Nguyễn Thị H, Bảng gia đình về vang. Những tình tiết này không làm thay đổi bản chất vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lành Mạnh D, Nguyễn Anh T; giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo Lành Mạnh D, Nguyễn Anh T.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T: Bị cáo đã tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra để sớm kết thúc vụ án; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố, mẹ, ông, bà của bị cáo có Huân chương, Huy chương; bị cáo tích cực ủng hộ các quỹ người nghèo; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự được khen thưởng và đã trở về địa phương; bị cáo có nộp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới Gia đình được tặng Bảng gia đình về vang, mẹ đẻ của bị cáo là người có công với Cách mạng được tặng Huân chương hiện đang điều trị tại bệnh viện nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm t, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lành Mạnh D, Nguyễn Anh T, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Mức hình phạt của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

[3] Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo Lành Mạnh D nộp thêm 01 biên lai thu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; đơn xin trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; bản sao trích lục khai tử mang tên Lành Văn V; bản sao thẻ hội viên nạn nhân bị chất độc da cam mang

tên Lành Mạnh D; 01 bản sao giấy công nhận cháu Lành Nhật B được công nhận danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ cấp thành phố; 01 bản sao giấy khen cháu Lành Nhật B đạt danh hiệu học sinh xuất sắc năm học 2022-2023, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản sao giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học mang tên Lành Viết V (Lành Văn V) là bố đẻ của bị cáo, điều đó chứng minh bố đẻ của bị cáo đã cống hiến cho Tổ Quốc, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo Lành Mạnh D có tình tiết mới nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo Nguyễn Anh T nộp 01 biên lai thu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bản sao quyết định của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn về việc cho quân nhân xuất ngũ mang tên Nguyễn Anh T; đơn xin trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; bản sao giấy chứng nhận mang tên Nguyễn Anh T của Trường quân sự quân khu 1 về việc tốt nghiệp đào tạo bộ binh; hồ sơ bệnh án và giấy ra viện của bà Nguyễn Thị H đây không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; gia đình bị cáo Nguyễn Anh T được Chính phủ tặng Bằng gia đình vẻ vang nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo Nguyễn Anh T có thêm tình tiết mới nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T, ý kiến nào phù hợp với nhận định nêu trên thì được chấp nhận; ý kiến nào không phù hợp với nhận định nêu trên không được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2023/HS-ST ngày 16-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D, cụ thể như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lành Mạnh D mức án 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày tạm giữ 21-5-2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T mức án 18 (mười tám) tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20-5-2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Anh T, Lành Mạnh D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 25/01/2024./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiếm